

ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG HANG ĐỘNG VIỆT NAM PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Th.S Vũ Thị Hạnh¹, PGS.TS Đặng Duy Lợi²

¹Trường Cao đẳng SP Điện Biên

²Khoa Địa lí - Trường ĐHSP Hà Nội

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Lãnh thổ Việt Nam có diện tích tự nhiên khoảng 330.000 km² đã có đến khoảng 60.000 km² là địa hình đá vôi chiếm gần 1/5 diện tích cả nước.

Nằm trong vùng cacxtơ (Karst) nhiệt đới lớn nhất thế giới với sự kết hợp của nhiều yếu tố tự nhiên đã tạo ra ở Việt Nam một hệ thống các hang động trong lòng các dãy núi đá vôi rất phong phú, đa dạng và đặc sắc mang những nét đặc trưng của cacxtơ miền nhiệt đới.

Hang động cacxtơ là một cảnh quan sinh thái đặc biệt, một tài nguyên du lịch độc đáo, hấp dẫn bởi chúng chứa được nhiều giá trị khác nhau. Ngoài vẻ đẹp tráng lệ, kỳ vĩ của tự nhiên, các hang động đã được người Việt cổ chọn là nơi cư trú từ thuở hồng hoang, có nơi còn tạo nên một nền văn hoá hang động hoặc được xây dựng thành các công trình quân sự chống giặc ngoại xâm qua nhiều thời kì trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Trong giai đoạn hiện nay, với đà phát triển nhanh chóng của ngành du lịch, hang động cacxtơ được xem là một kho báu, một tài nguyên du lịch giá trị.

Việt Nam có tiềm năng hang động du lịch rất lớn nhưng loại hình du lịch hang động còn rất mới mẻ, chính vì thế chúng ta còn để lãng phí một nguồn tài nguyên quý giá. Hạn chế này không chỉ do nền kinh tế Việt Nam chưa phát triển mạnh mà còn do chúng ta chưa có đủ điều kiện hoàn thiện hơn về cơ sở khoa học và thực tiễn để khai thác hang động phục vụ du lịch tốt hơn.

Vì thế việc đánh giá tiềm năng hang động Việt Nam phục vụ cho mục đích du lịch là công việc vừa có ý nghĩa khoa học vừa có ý nghĩa thực tiễn và rất cần thiết trước yêu cầu phát triển du lịch của đất nước ta hiện nay.

II. ĐẶC ĐIỂM CỦA HANG ĐỘNG VIỆT NAM

Có thể khái quát hang động Việt Nam có các đặc điểm chính sau đây:

1. Hang động Việt Nam rất phong phú về số lượng

Diện tích karst lớn cộng với quá trình phong hoá hoá học diễn ra mạnh mẽ đã tạo ra một hệ thống hang động phong phú về số lượng trên lãnh thổ Việt Nam. Ở Việt Nam hiện nay bất kỳ một vùng đá vôi nào đều có những hang động karst. Ngoài ra còn có nhiều hang động được hình thành trên các loại đá macma và đá biến chất do các quá trình kiến tạo tạo nên như các hang đá ở Cù Lao Chàm (Quảng Nam), một số hang trên đảo đá ở Khánh Hoà là nơi các loài chim én biển làm tổ. Số lượng các hang động có kích thước lớn và trung bình đã khảo sát được phải kể đến hàng nghìn chiếc.

2. Hang động Việt Nam rất đa dạng và đặc sắc

Theo các cách phân loại hiện nay trên thế giới về kích thước, hình thái, cấu trúc hang động thì các hang động ở Việt Nam có đầy đủ các kiểu loại, rất đa dạng và đặc sắc. Chỉ nói riêng về hang động Phong Nha, tại Hội thảo khoa học về di tích danh thắng Phong Nha – Xuân Sơn tổ chức tại Quảng Bình tháng 7 năm 1997 đã tổng kết về Phong Nha có 7 cái nhất so với các hang động ở nước ta. Đó là hang nước dài nhất, cửa hang cao và rộng nhất, bãi cát và đá rộng nhất, hồ ngầm đẹp nhất, thạch nhũ trắng lệt và kì ảo nhất, sông ngầm dài nhất (13.469m), và hang khô nông và đẹp nhất. Phong Nha – Kẻ Bàng đã được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới. Đây là di sản thiên nhiên thế giới thứ 2 của Việt Nam sau vịnh Hạ Long. Động Hương Tích (Hà Tây) một thắng cảnh nổi tiếng cũng đã được chúa Trịnh Sâm phê tặng danh hiệu “Nam Thiên đệ nhất động”.

Trong số các hang động Việt Nam, phần lớn là các hang nhỏ, ngắn. Theo số liệu phân loại của Nguyễn Vi Dân (1982) thì các hang ngắn ở nước ta có độ dài dưới 50m chiếm tới hơn 70%, các hang trung bình có độ dài 50 – 100m chiếm hơn 18% và các hang dài trên 100m chiếm gần 11% tổng số hang đã được phát hiện.

Các hang động ở Việt Nam thường có nhiều buồng, nhiều tầng và có nhiều thạch nhũ. Nhiều hang còn có đủ các dạng như măng đá, chuông đá, cột đá, rèm đá, thác đá xen lẫn với các mạch thạch anh, khi được chiếu sáng sẽ hiện rõ những hình thù và màu sắc lung linh, kỳ ảo rất đẹp mắt.

3. Hang động Việt Nam thường tập trung thành từng vùng và từng cụm

Do các vùng lãnh thổ trên đất nước ta có lịch sử địa chất phát triển khác nhau trên các hang động được hình thành thường phân bố tập trung thành từng vùng và từng cụm. Các vùng đá vôi có tuổi Cacbon - Pecmi như Hạ Long, Kẻ Bàng, Bắc Sơn và các vùng đá vôi Triat như Hoà Bình, Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An, có thành phần CaO chiếm tỷ lệ cao trong thành phần cấu tạo đá, có độ dày lớn và thuần khiết khi bị uốn nếp dễ bị đứt gãy, đập vỡ nên có hệ thống hang phát triển mạnh. Nhiều nơi có mật độ hang động trên 1km² rất cao như ở thành phố Lạng Sơn có 7 hang, cụm hang động Chùa Hương có 10 hang, cụm hang động Bằng Mạc (Lạng Sơn) có tới 22 hang.

Các hang động tập trung thành từng vùng và từng cụm đã tạo những điều kiện thuận lợi cho việc khai thác phục vụ cho mục đích du lịch.

III. ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP CÁC KHU DU LỊCH HANG ĐỘNG TRỌNG ĐIỂM

Để có thể đạt được những mục tiêu về kinh tế, xã hội, môi trường trong phát triển du lịch nhất thiết phải xác định các khu vực trọng điểm về hang động phục vụ du lịch. Việc xác định các khu du lịch, các điểm, tuyến du lịch chung trong cả nước và của các địa phương có liên quan đến định hướng khai thác các tiềm năng du lịch hang động nước ta. Để lựa chọn các khu, tuyến du lịch hang động tiêu biểu có thể sử dụng nhiều phương pháp khác nhau trong đó phương pháp đánh giá tổng hợp thường được sử dụng rộng rãi hơn cả. Đánh giá tổng hợp việc khai thác hang động phục vụ mục đích du lịch thông qua việc xây dựng thang đánh giá, chọn các đối tượng đánh giá và kết quả tính điểm cụ thể.

1. Thang đánh giá

Thang đánh giá được thiết kế bao gồm: Các tiêu chí để đánh giá, các mức đánh giá và chỉ tiêu cụ thể của các mức đối với từng tiêu chí, điểm đánh giá cụ thể. Đánh giá các khu du lịch hang động ở nước ta, chúng tôi đã lựa chọn 6 tiêu chí để đánh giá là: độ hấp dẫn, khả năng kết hợp tổ chức các loại hình du lịch, sức chứa, thời gian hoạt động du lịch, khả năng tiếp cận và kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch.

Đối với mỗi tiêu chí để đánh giá thường được sử dụng ở 4 mức: Rất tốt, Tốt, Trung bình và Kém, với các chỉ tiêu cụ thể.

Để xác định được mức độ giá trị của các khu du lịch hang động cần quy định số điểm theo từng mức cho các tiêu chí. Điểm cụ thể cho từng mức là rất tốt: 4 điểm, tốt: 3 điểm, trung bình: 2 điểm và kém: 1 điểm.

Do các tiêu chí đánh giá có các mức độ quan trọng khác nhau nên cần thiết phải xác định thêm hệ số điểm đánh giá (trọng số) cho mỗi tiêu chí. Hệ số điểm đánh giá được xác định theo 3 mức: rất quan trọng (hệ số 3) được áp dụng cho tiêu chí Độ hấp dẫn; quan trọng (hệ số 2) được áp dụng cho các tiêu chí: Khả năng kết hợp tổ chức các loại hình du lịch, Sức chứa, thời gian hoạt động du lịch và Khả năng tiếp cận; trung bình (hệ số 1) được áp dụng cho tiêu chí Kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kĩ thuật du lịch.

2. Chọn các đối tượng đánh giá

Sau khi đã xây dựng thang đánh giá việc lựa chọn các đối tượng để đánh giá là rất quan trọng. Việt Nam có nguồn tài nguyên hang động phong phú nhưng phân bố không đồng đều và hiện trạng khai thác phục vụ du lịch ở các địa phương cũng khác nhau. Vì thế để đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch cần phải xác định được những khu du lịch hang động trọng điểm để đầu tư, khai thác. Việc lựa chọn những khu du lịch hang động điển hình cần dựa trên các căn cứ sau:

- Căn cứ vào tiềm năng tài nguyên du lịch hang động. Đây là cơ sở quan trọng để quyết định đầu tư khai thác hang động phục vụ du lịch tại địa phương đó.

- Căn cứ vào hiện trạng khai thác để tính đến mức độ thuận lợi và khó khăn trong quá trình tổ chức các hoạt động du lịch.

- Căn cứ vào triển vọng của việc khai thác là xem xét có thể mở rộng thêm nhiều loại hình du lịch mới, khả năng kết hợp với các tài nguyên du lịch khác, độ bền vững của tài nguyên,... nhằm đạt được các hiệu quả cao nhất về kinh tế, xã hội và môi trường theo Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2010 và năm 2020 cũng như các quy hoạch và các kế hoạch phát triển du lịch tại các vùng lãnh thổ và các địa phương.

Các đối tượng được lựa chọn để đánh giá là: khu Phong Nha - Kẻ Bàng, khu Tam Cốc - Bích Động, khu Nhị Thanh - Tam Thanh, khu Hương Sơn, khu hang động Vịnh Hạ Long và tuyến hang động Tây Bắc dọc theo Quốc lộ 6.

3. Điểm đánh giá

Điểm đánh giá bao gồm số điểm đánh giá riêng của từng tiêu chí cụ thể và điểm đánh giá tổng hợp.

Điểm đánh giá riêng của từng tiêu chí là số điểm cụ thể của mức đánh giá nhân với hệ số của tiêu chí đó.

Điểm đánh giá tổng hợp của một khu du lịch hàng động cụ thể nào đó là tổng số điểm của các tiêu chí.

Trong thang đánh giá, điểm cao nhất cho một tiêu chí là 12 điểm và điểm thấp nhất là 1 điểm.

Điểm đánh giá tổng hợp của các tiêu chí cao nhất đối mỗi khu du lịch hàng động là 48 điểm, tương đương với 100% số điểm.

Điểm đánh giá tổng hợp của các tiêu chí thấp đối với mỗi khu du lịch hàng động là 12 điểm, tương đương với 25% số điểm.

4. Kết quả đánh giá

Kết quả đánh giá tổng hợp số điểm của các đối tượng đánh giá cụ thể như sau:

TT	Các khu du lịch, hàng động tiêu biểu	Điểm Hệ số	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	Tiêu chí 6	Tổng điểm
1	Khu Phong Nha –Kẻ Bàng	Điểm Hệ số	4 3	4 2	4 2	4 2	4 2	3 1	47
2	Khu Tam Cốc –Bích Động	Điểm Hệ số	3 3	2 2	4 2	4 2	4 2	1 2	39
3	Các hàng động ở Vịnh Hạ Long	Điểm Hệ số	3 3	4 2	3 2	3 2	2 2	3 1	36
4	Khu Nhị Thanh-Tam Thanh	Điểm Hệ số	3 2	2 2	3 2	4 2	4 2	2 1	34
5	Khu Hương Sơn	Điểm Hệ số	2 3	2 2	4 2	1 2	4 2	2 1	30
6	Tuyến hàng động Tây Bắc dọc theo quốc lộ 6	Điểm Hệ số	2 3	2 2	2 2	2 2	2 2	1 1	23

Trên cơ sở điểm tổng của mỗi khu du lịch hang động được đánh giá có thể xác định mức độ giá trị của chúng thông qua bảng tiêu chuẩn của các mức đánh giá sau:

Mức đánh giá	Số điểm	Tỷ lệ %so với điểm tối đa
Rất tốt	39-48	81-100
Tốt	30-38	61-80
Trung bình	20-29	41-60
Kém	12-19	25-40

Dựa vào bảng tiêu chuẩn trên có thể xác định được mức độ giá trị của các khu du lịch hang động lựa chọn ở nước ta như sau:

Khu du lịch hang động	Số điểm	Mức giá trị
Khu Phong Nha –Kẻ Bàng	48/48	Rất tốt
Khu Tam Cốc –Bích Động	39/48	Rất tốt
Các hang động ở Vịnh Hạ Long	36/48	Tốt
Khu Nhị Thanh-Tam Thanh	34/48	Tốt
Khu Hương Sơn	30/48	Tốt
Tuyến hang động Tây Bắc dọc quốc lộ 6	23/48	Trung bình

Kết quả đánh giá này là một tài liệu tham khảo có ích phục vụ cho việc lập quy hoạch, triển khai các dự án phát triển du lịch và có kế hoạch đầu tư để sớm khai thác nguồn tài nguyên du lịch hang động quý giá của nước ta phục vụ cho sự nghiệp phát triển du lịch trong giai đoạn tới.

TÓM TẮT

Việt Nam có tiềm năng lớn về tài nguyên du lịch hang động để phát triển du lịch. Bài báo đã nêu lên các đặc điểm của hang động Việt Nam và đánh giá mức độ giá trị của các khu du lịch hang động theo thứ tự: khu Phong Nha – Kẻ Bàng, Khu Tam Cốc –Bích Động, các hang động ở vịnh Hạ Long, Khu Nhị Thanh -Tam Thanh, Khu Hương Sơn, Tuyến hang động Tây Bắc dọc Quốc lộ 6.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Đình Bắc. *Địa mạo đại cương*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000.
2. Nguyễn Địch Dĩ và nnk. *Nghiên cứu cảnh quan địa hình cao tốc phục vụ du lịch*. Trung tâm Khoa học tự nhiên và công nghệ Quốc gia, Hà Nội, 1995.
3. Vũ Thị Hạnh. *Định hướng khai thác hang động phục vụ mục đích du lịch ở Việt Nam*. Luận văn thạc sĩ khoa học địa lý. Trường ĐHSPHN, 2004.
4. Nguyễn Quang Mỹ và nnk. *Cở sở khoa học về về du lịch hang động tỉnh Ninh Bình*. Tổng cục Du lịch, 1995.
5. Nguyễn Quang Mỹ và nnk. *Tiềm năng du lịch hang động Việt Nam*. Tổng cục Du lịch, 1995.
6. Tổng cục du lịch Việt Nam. *Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam (1995-2010)*. Viện Nghiên cứu và Phát triển du lịch, Hà Nội, 2000.
7. Tổng cục Du lịch Việt Nam. *Niên giám du lịch Việt Nam 2003-2005*, Hà Nội, 2004.
8. Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Quang Mỹ và nnk. *Quy hoạch phát triển du lịch Việt Nam thời kỳ 2001-2000*. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, 2001.